

Số: 04/QĐ-TA

Yên Thế, ngày 27 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THẾ, TỈNH BẮC GIANG

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Bà Lê Hồng Thảo.
2. Thư ký phiên họp: Ông Triệu Quang Hưng - Thư ký Tòa án.

Ngày 27/7/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang tiến hành mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc hồ sơ thụ lý số: 04/2023/TLST-ADBPXLHC ngày 20/7/2023 theo Quyết định mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính số: 04/QĐST-PH ngày 21/7/2023 đối với:

Đối với: P V M. Sinh ngày 01/6/1965. Giới tính: Nam.

Nơi cư trú: Bản T, xã H, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang.

Số căn cước công dân: 051000000008, ngày cấp 05/12/2022, Nơi cấp Cục Quản lý Hành chính về Trật tự xã hội.

Nghề nghiệp: Tự do.

Trình độ văn hóa: 07/10.

- Quyết định số: 1107/QĐ-UBND ngày 05/12/2022 của UBND xã H, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang Quyết định cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình đối với ông P V M kể từ ngày 05/1h2/2022 đến ngày 05/8/2023.

- Bản án sơ thẩm ngày 14/7/2016 của Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xử bị cáo M 24 tháng tù. Bị cáo chấp chấp hành xong hình phạt tù.

- Bản án sơ thẩm số: 51/2019/HS-ST ngày 28/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang xử bị cáo M 02 năm 06 tháng tù. Bị cáo chấp chấp hành xong hình phạt tù từ ngày 04/4/2022.

- Ông M có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Ông Nguyễn Thế Bình - Phó Trưởng phòng lao động thương binh và xã hội huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang - (có mặt).

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên họp: Ông Vũ Đình Ước, kiểm sát viên - (có mặt).

NHẬN THẤY:

Tại bản tường trình ngày 06/7/2023 và các lời khai tiếp theo ông P V M khai: M bị UBND xã H, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang ra Quyết định số: 1107/QĐ-UBND ngày 05/12/2022 của UBND xã H về việc áp dụng biện pháp “Cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình” với thời gian 08 tháng, kể từ ngày 05/12/2022 đến ngày 05/8/2023. Trong thời gian đang chấp hành biện pháp cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình thì đến ngày 06/7/2023, M lại bị Công an xã H lập biên bản xét nghiệm chất ma túy. Ngày 06/7/2023 bị lập biên bản về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Quá trình làm việc, M khai nhận sử dụng ma túy từ năm 2001, loại ma túy sử dụng là Hêroin, hình thức sử dụng là hít. Bản thân M đã tự cai ma túy nhiều lần nhưng không bỏ được. Tháng 3/2016, bị bắt và đi cải tạo 24 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Sau khi chấp hành xong thì chờ về địa phương sinh sống nhưng vẫn tiếp tục sử dụng ma túy. Tháng 10/2019 M tiếp tục bị bắt về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và đi cải tạo 02 năm 06 tháng. Đến tháng 4 năm 2012 khi đi chấp hành án về M tiếp tục bị nghiện ma túy (loại heroin), hình thức sử dụng là chích. Ông M nhận thức được tác hại, sự nguy hiểm của ma túy, nhận thức rõ việc bản thân sử dụng trái phép chất ma túy là sai, vi phạm pháp luật tuy nhiên do lệ thuộc vào ma túy nên không bỏ được. Ông P V M hiện đang thực hiện cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình theo Quyết định số 1107/QĐ-UBND ngày 05/12/2022 của Chủ tịch UBND xã H. Hiện tại ông P V M tiếp tục sử dụng ma túy, loại ma túy Heroin, hình thức sử dụng là chích, tần suất sử dụng là hàng ngày. Các ngày gần nhất ông M sử dụng ma túy (tính đến thời điểm bị phát hiện lập biên bản vi phạm) là ngày 03/7/2023, 04/7/2023, 05/7/2023. Cả 3 ngày trên ông M đều sử dụng heroin bằng hình thức chích tại nhà. Ngày 06/7/2023, Công an xã H phát hiện lập biên bản ông P V M về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. M nhận thức rõ ma túy là do Nhà nước độc quyền quản lý, việc sử dụng ma túy là vi phạm pháp luật và M hiểu rõ tác hại của ma túy đến bản thân, gia đình và xã hội nhưng vì nghiện ma túy không bỏ được nên M vẫn sử dụng. Nay gia đình đề nghị cho M được đi cai nghiện bắt buộc. Tại phiên họp, M thừa nhận mọi hành vi sử dụng ma túy của mình như trong hồ sơ vụ án và xin được đi cai nghiện ma túy bắt buộc.

Tại phiên họp hôm nay, Phòng Lao động - Thương Binh và Xã hội huyện Yên Thế đề nghị: Giữ nguyên quan điểm áp dụng xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với P V M với thời gian là 20 tháng, do M không tự cai nghiện ma túy.

Tại phiên họp hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế có ý kiến: Quá trình thụ lý hồ sơ xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử phạt hành

chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và tại phiên họp Thẩm phán, Thư ký, đại diện cơ quan đề nghị, người bị đề nghị đã thực hiện đúng theo quy định của Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH 15 ngày 21/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Đề nghị chấp nhận quan điểm về việc đưa M vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian là từ 18 đến 22 tháng do M nghiện ma túy và không tự cai nghiện được.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cai nghiện bắt buộc được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của cơ quan đề nghị, đại diện viện kiểm sát, người bị đề nghị.

XÉT THẤY:

*** Về thẩm quyền xem xét, quyết định:** Phòng Lao động - Thương Binh và Xã hội huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang lập hồ sơ đề nghị Tòa án nhân dân huyện Yên Thế xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với P V M do nghiện ma túy, không tự cai nghiện. Nên Tòa án nhân dân huyện Yên Thế thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính; khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh trình tự thủ tục xem xét quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính.

*** Về thời hiệu áp dụng:** Căn cứ vào biên bản vi phạm hành chính đối với P V M lập ngày 06/7/2023 do M có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, ngày 20/7/2023 Tòa án nhân dân huyện Yên Thế thụ lý hồ sơ xem xét, quyết định là còn thời hiệu xử lý vi phạm hành chính được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính.

*** Xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc thấy:** Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp cai nghiện đối với P V M đã đầy đủ các tài liệu, phù hợp với Điều 103; Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính.

*** Xét đề nghị của đại diện phòng Lao động - Thương Binh và Xã hội huyện Yên Thế thấy:** P V M là người đã thành niên, biết tác hại của ma túy nhưng vẫn sử dụng, M đã bị UBND xã H áp dụng cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình theo Quyết định số: 1107/QĐ-UBND ngày 05/12/2022 của UBND xã H, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang Quyết định cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình đối với ông P V M kể từ ngày 05/12/2022 đến ngày 05/8/2023. Trong thời gian đang chấp hành biện pháp cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình thì đến ngày 06/7/2023, M lại bị Công an xã H lập biên bản xét nghiệm chất ma túy. Ngày 06/7/2023 bị lập biên bản về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. M tự nhận bản thân vẫn đang tiếp tục sử dụng chất ma túy. Tại phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể ngày 06/7/2023 của Công an xã H xác định M dương tính với có nghiện ma túy (loại ma túy heroin). Chứng tỏ M là người khó có thể cai nghiện tại gia đình. Việc sử dụng ma túy của M là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. M đã vi phạm: khoản 2 Điều 32 Luật phòng, chống ma túy; Mục 49 Điều 1 Luật xử lý vi phạm hành chính sửa đổi năm 2020, sửa đổi bổ sung khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính. Để M cai

nghiện được ma túy và trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời gia đình và anh M đồng ý đi cai nghiện bắt buộc. Cần chấp nhận đề nghị của phòng Lao động - Thương Binh và Xã hội huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang và đại diện Viện kiểm sát, đưa P V M đi cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bắc Giang với thời hạn là 20 tháng là có cơ sở, đúng pháp luật.

Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: P V M trong quá trình làm việc M đã tự nguyện khai báo, thành thật hồi lỗi là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 32 Luật phòng, chống ma túy.

Căn cứ vào Khoản 3, khoản 16 Điều 2; Điều 7; khoản 2 Điều 9; Điều 95 Luật xử lý vi phạm hành chính. Mục 49 Điều 1 Luật xử lý vi phạm hành chính sửa đổi năm 2020, sửa đổi bổ sung khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Căn cứ Điều 23; Điều 24; Điều 25; Điều 30; Điều 31; Điều 32 Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính “đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc” đối với ông P V M, sinh ngày 01/6/1965. Nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện Yên Thế, Bắc Giang, (tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bắc Giang, địa chỉ: Số 95, đường Thân Khuê, xã Song Mai, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang).

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 20 (Hai mươi) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Đối tượng P V M có quyền khiếu nại, Phòng Lao động - Thương Binh và Xã hội huyện Yên Thế có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế có quyền kháng nghị Quyết định này trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang, phòng Lao động - Thương Binh và Xã hội huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Yên Thế;
- Công an huyện Yên Thế;
- Phòng LĐTBXH huyện Yên Thế;
- UBND xã H;
- Người bị đề nghị;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Hồng Thảo